**MẪU BÁO CÁO**

**“HỘI NGHỊ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ SINH HỌC 2015”**

**HƯỚNG DẪN CHO TÁC GIẢ VIẾT BẢN THẢO**

**ĐĂNG TRÊN TẠP CHÍ SINH HỌC**

**TẠP CHÍ SINH HỌC (TCSH)***,**chỉ số* **ISSN 0866-7160***, là một trong những Tạp chí chuyên ngành lớn của quốc gia, được Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ xuất bản định kỳ 4 số/1 năm (không kể số chuyên san). TCSH đăng tải những công trình nghiên cứu gốc và bài viết tổng quan bằng tiếng Việt và tiếng Anh về những lĩnh vực* sinh học đại cương và sinh học thực nghiệm, sinh thái học, phân loại và hệ thống học, đa dạng sinh học và bảo tồn, sinh lý, hóa sinh, di truyền học, côn trùng học, ký sinh trùng học, nông học, ngư học, tài nguyên sinh vật và môi trường.

TCSH *được chỉ mục* ZOOLOGICAL RECORD *trong Thomson Reuter/*Master Journal List*.*

*TCSH* ưu tiên các bài đăng những công trình có kết quả về những phát hiện mới trong phát sinh chủng loạim phát hiện và mô tả taxon mới cho khoa, nhóm sinh vật hoặc hoạt chất sinh học mới. Tạp chí còn chú ý đăng những công trình về lĩnh vực mới trong sinh học và có tính ứng dụng cao.

TCSH từ chối đăng những bài báo quá ngắn dưới 3 trang với nội dung chỉ ghi nhận mới 1 hoặc 2 loài đơn lẻ ít có ý nghĩa kinh tế hoặc ít giá trị bảo tồn đặc biệt hoặc không có ý nghĩa về lý thuyết và phát sinh chủng loại.

**A. HƯỚNG DẪN CHUNG**

*Những bài báo đăng trong TCSH là kết quả những nghiên cứu gốc,* không đạo văn và *chưa được gửi đăng hoặc đã được đăng trong một Tạp chí hoặc hội thảo nào khác. Tác giả có trách nhiệm tập thể đối với công trình đã được gửi và được đăng.*

**1. Yêu cầu chung của một bản thảo**

Bản thảo được viết rõ ràng, trung thực bằng tiếng Anh và tiếng Việt chuẩn. Bản thảo được định dạng trên giấy *khổ* A4, căn lề trên va lề dưới 3,77 cm, lề trái và lề phải 2,71 cm. Sử dụng bộ mã UniKey với font chữ Times New Roman, cỡ chữ 13, cách dòng 1,5.

Bản thảo cần được viết theo trật tự và không đánh số gồm các mục sau:

TÊN BÀI BÁO viết chữ IN HOA: Tên bài phải ngắn gọn nhưng bao quát, đầy đủ thông tin.

Ghi đầy đủ họ tên, các tác giả ở các cơ quan khác nhau thì đánh số sau mỗi tên, bên dưới ghi địa chỉ tác giả tương ứng với những số này. Đánh dấu (\*) đối với tác giả chịu trách nhiệm chính (Corresponding Author) của bài báo, ghi đầy đủ địa chỉ E-mail, số điện thoại và địa chỉ liên lạc.

TÓM TẮT: Đến 400 từ, trình bày rõ vấn đề được nghiên cứu và những kết quả quan trọng đã đạt được.

TỪ KHÓA: Không quá 10 từ, xếp theo thứ tự A-Z. Những tên khoa học của một nhóm taxon, xếp từ bộ, họ, giống/chi, loài sau đó mới đến các thuật ngữ khoa học, tên địa danh được xếp sau cùng.

MỞ ĐẦU: Giới thiệu vấn đề nghiên cứu, các giả thiết khoa học và những vấn chính sẽ được đề cập trong nghiên cứu, ý tưởng nghiên cứu và những vấn đề quan trọng được người đọc quan tâm.

VẬT LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU: Trình bày rõ nguồn gốc, xuất sứ các vật liệu/vật mẫu được sử dụng trong nghiên cứu, giải thích phương pháp chuẩn bị vật liệu cho nghiên cứu. Mô tả các phương pháp, cách tính và đo kích thước mẫu và cải tiến phương pháp, phương pháp phân tích và xử lý số liệu. Giải thích tất cả những chữ viết tắt được sử dụng trong bài.

KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN: Có thể kết hợp hoặc tách riêng. Các kết quả phải được minh chứng bằng các bảng số liệu và hình ảnh rõ ràng, không dẫn thừa và dài hoặc lặp lại những số liệu đã có trong bảng và hình vẽ.

Phần thảo luận cần trả lời được ý nghĩa của kết quả nghiên cứu (lý thuyết hoặc thực tiễn), lý giải về những kết quả quan trọng, những vấn đề chưa được giải quyết, gợi ý cho những nghiên cứu tiếp theo.

KẾT LUẬN: Làm rõ những phát hiện mới trong nghiên cứu và mối liên hệ với những vấn đề hoặc giả thiết khoa học đã được đề cập đến trong phần mở đầu hoặc trong phần thảo luận (không tóm tắt lại kêt quả nghiên cứu).

LỜI CẢM ƠN: Cần cảm ơn đầy đủ tất cả tổ chức/đề tài/cá nhân đã giúp đỡ và tài trợ cho công trình nghiên cứu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO: (xem tiểu mục B.3 and B.4 ở dưới).

SUMMARY: Những bài viết bằng tiếng Việt có tóm tắt bằng tiếng Anh, bài viết bằng tiếng Anh có đầy đủ tên bài báo, tên tác giả/các tác giả.

Các bảng số liệu và chú thích cho các hình vẽ/ảnh chụp. Ảnh chụp/hình vẽ được gửi theo các tệp riêng rẽ.

**2. Gửi bản thảo**

Bản thảo điện tử gửi theo địa chỉ: **vjbio@vjs.ac.vn**.

***3. Quá trình phản biện, biên tập và xuất bản***

*Các bản thảo trước khi được chấp nhận đăng trong tạp chí đều được xin ý kiến nhận xét đánh giá của 1 hoặc 2 phản biện độc lập có chuyên môn về lĩnh vực nghiên cứu của bài báo. Những bản thảo không đáp ứng yêu cầu hoặc phản biện không chấp thuận sẽ bị từ chối đăng và được thông báo lại cho tác giả.*

*Khi bản thảo đã có nhận xét của phản biện và biên tập chuyên trách chấp nhận được gửi lại cho tác giả cùng với những nhận xét này. Tác giả được yêu cầu sửa lại theo góp ý của phản biện, tác giả cũng có thể bảo lưu ý kiến khi có lý lẽ xác đáng.*

*Sau khi bản thảo đã được chấp nhận đăng, tác giả cần gửi cho tòa soạn bản thảo đã được chỉnh sửa lần cuối cùng với bảng và hình vẽ để biên tập.*

*Trước khi xuất bản, qua email tác giả bài báo sẽ nhận được các trang in thử dưới định dạng PDF. Trong thời gian 2 tuần, tác giả cần kiểm tra, đọc kỹ và sửa theo bản in thử sau đó gửi bản đã được chỉnh sửa lại lần cuối tới tòa soạn của tạp chí:* vjbio@vjs.ac.vn. Tạp chí có quyền xuất bản những bản thảo với phần chỉnh sửa của biên tập viên chuyên trách nếu bản được tác giả chỉnh sửa lần cuối gửi đến chậm

**4. Bản quyền**

Sau khi bài *báo* được đăng, bản quyền thuộc về **Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.**

**5. Lệ phí đăng bài**

Không thu lệ phí đối với bài đăng, đối với những bài quá 10 trang in, lệ phí 150.000 đồng/1 trang in vượt quá qui định; lệ phí ảnh màu 700.000 đồng/1 trang ảnh; lệ phí những bài đăng trong số đặc biệt hàng năm của TCSH (Special Issue/Edition). Các tác giả cần biết rõ thông tin qua Tòa soạn tạp chí trước khi gửi bản thảo.

**6. Ấn bản bài báo**

Tác giả chính của bài báo được nhận miễn phí 1 cuốn Tạp chí in có bài báo của tác giả/nhóm tác giả. Tách bài ở định dạng PDF được sử dụng miễn phí. Tạp chí ở dạng bản in có thể đăng ký mua trực tiếp từ Nhà xuất bản KHTN&CN.

**B. HƯỚNG DẪN CHO TÁC GIẢ**

**1. Cấu trúc chung bản thảo**

Bản thảo sử dụng font Times New Roman, cỡ chữ 13, cách dòng 1,5; đánh số trang. Không đánh số các mục và tiểu mục.

Các bảng được đặt trong trang riêng, bảng nằm vừa theo trang đã được dịnh dạng. Tất cả bảng có tiêu đề riêng, tên bảng không quá dài, chỉ được phép chú thích cho các bảng. Sử dụng chữ số Ảrập để đánh số bảng, cụ thể Bảng 1, bảng 2, 3…

Tên chi (chỉ thực vật) và giống (chỉ động vật) và tên loài được viết nghiêng. Mô tả những taxon mới cho khoa học tuân thủ luật danh pháp quốc tế (tham khảo: <http://www.iczn.org/>). Sử dụng các chữ viết tắt: gen. n. (với giống/chi mới), sp. n. (với loài mới), comb. n. (tu chỉnh), nom. n. (đồng danh mới) và stat. n. (vị trí mới).

Các thuật ngữ khoa học chưa được Việt hóa, có thể viết nguyên bản tiếng Anh (cụ thể: Type, holotype, paratype, v.v... enzyme, nucleotide, formandehyde, lipid, peptide, kanamycin, biotype...) và được dùng thống nhất trong toàn bộ bản thảo.

Tên quốc gia, vùng địa lý quốc tế đã có phiên âm, sử dụng theo như báo Nhân Dân hiện nay, trường hợp chưa có được viết nguyên văn từ gốc.

**2. Tài liệu tham khảo**

Chỉ sử dụng những tài tiệu đã được chính thức xuất bản và nộp lưu chiểu. Các tác giả được viết theo họ trước tên đệm theo thứ tự bảng chữ cái, tài liệu tiếng Việt viết đầy đủ cả họ, tên đệm và tên.

Trong phần tài liệu tham khảo, viết đầy đủ tên tất cả các tác giả, tên bài báo, viết đầy đủ tên tạp chí, cụ thể: Tap chi Sinh hoc 32(4): 69-79; Science Vol.290. No.5491: 461-462. Tuy nhiên, có thể viết tắt tên tạp chí theo qui ước chữ viết tắt trong ISI Journal Title Abbreviations, tham khảo tại:

[www.efm.leeds.ac.uk/~mark/ISIabbr/P\_abrvjt.html](http://www.efm.leeds.ac.uk/~mark/ISIabbr/P_abrvjt.html)

***3. Viết tài liệu tham khảo***

*Bài trong tạp chí*

1. Lohot V. D., Sharma-Natu P., Pandey R., Ghildiyal M. C., 2010. ADP-glucose pyrophosphorylase activity in relation to starch accumulation and grain growth in wheat cultivars. Curr. Sci., 98(3): 427-430.
2. Hoshino T., Kawashita N., Takagi Y., Anai Y., 2011. [Molecular characterization and marker development of mid-oleic-acid mutant M23 for the development of high-oleic cultivars of soybean](http://onlinelibrary.wiley.com/doi/10.1111/j.1439-0523.2011.01871.x/abstract), Plant Breed., DOI: 10.1111/j.1439-0523.2011.01871.x.

*Sách*

1. Weissbach A., Weissbach H., 1988. Methods for Plant Molecular Biology. Academic Press Inc, California, USA, số trang.

*Chương sách*

1. Smith S. and Helentjaris T., 1996. DNA Fingerprinting and Plant Variety Protection. In: Paterson AH (ed) Genome Mapping in Plant, Academic Press Inc, California, USA pp. 95-110.

*Hội thảo, Hội nghị*

1. Nguyễn Anh, 2008. Thành phần loài cua nước ngọt ở Đồng bàng sông Mê Kông. Báo cáo khoa học Hội thảo quốc gia lần thứ nhất về khoa học Sinh học và Nông nghiệp. Nxb Nông nghiệp, Hà Nội: xx-xxx.

*Tài liệu trên mạng*

1. Wikipedia, 2011. Thông nước. Bách khoa toàn thư mở http://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%B4ng\_n%C6%B0%E1%BB%9Bc. Tra cứu   28/11/2011.

*Bằng phát minh, sáng chế*

1. Maliga P., 1996. Method for Producing Male Sterility in Plant and Use thereof in Production Hybrid Seed. Patent Number 5,530,191.

**4. Viết trích dẫn trong bài**

Trong bài, khi các tác giả được trích dẫn tham khảo, có thể được viết theo hai cách như sau: Wilkinson (1981) [..] hoặc (Wilkinson, 1981) [..]. Hai tác giả được viết cách bằng dấu và “&”: Wilkinson & Smith (1982) [..] hoặc (Wilkinson & Smith, 1982) [..]; tài liệu có ba tác giả trở lên, sau tác giả thứ nhất được viết “et al.” (hoặc nnk. với tài liệu tiếng Việt): Smith et al. (1982) hoặc (Smith et al., 1982) [..]. Cùng lúc trích dẫn nhiều tác giả, sử dụng dấu chấm phảy “;”:: (Wilkinson & Smith, 2000; Smith et al., 2001) [..,..].

**5. Bảng**

Bảng cần được sắp xếp rõ ràng, không nhắc lại những số liệu đã có trong phần nội dung hoặc hình vẽ, số bảng phải được dẫn và giải thích trong nội dung. Các bảng đặt ở trang riêng cuối bản thảo, bảng nhỏ có thể được đặt lẫn trong bài. Phải có các chú thích cho các thành phần trong bảng. Những chữ viết tắt trong bảng cần được chú thích ở cuối bảng.

**6. Hình** (bao gồm ảnh chụp, hình vẽ, bản đồ/sơ đồ, đồ thị)

Ảnh chụp hoặc scan đen trắng có độ phân giải tối thiểu 300 dpi và được lưu trong tệp có đuôi TIF/TIFF.

Những ảnh nhỏ trong một trang ảnh lớn có chung chú thích được sử dụng chữ in thường đậm: **a, b, c,**... Times New Roman, cỡ 11, đặt ở góc trên bên trái của hình.

Kích thước hình: chiều rộng 39 mm đến 129 mm; chiều cao không quá 174 mm.

Nếu sử dụng bảng và hình đã được công bố ở bất cứ tài liệu nào, cần được sự cho phép của tác giả mang bản quyền (được viết trong vật liệu và phương pháp nghiên cứu hoặc viết trong lời cảm ơn). Tạp chí Sinh học không chịu trách nhiệm về các vấn đề liên quan đến bản quyền này.

Để biết thêm thông tin xin liên lạc theo địa chỉ e-mail: vjbio@vjs.ac.vn